

Số: /KH-UBND

Ngọk Bay, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã Ngọk Bay đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND, ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Công văn số 336/SKH-CN-TĐC, ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030. Trên cơ sở tham mưu của Phòng Văn hóa – Xã hội¹, Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đưa năng suất trở thành động lực phát triển quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, thông qua việc ứng dụng các thành tựu mới của khoa học, công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp trong nghiên cứu, đổi mới, chuyển giao và ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất; xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, kế hoạch nâng cao năng suất lao động, năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

Có khoảng 01 - 02 doanh nghiệp trên địa bàn xã xây dựng và triển khai các dự án, mô hình điểm áp dụng các giải pháp về cải tiến năng suất, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

¹. Tại Phiếu chuyển số 74/PC-VHXXH, ngày 30/7/2025.

- Tiếp tục rà soát và đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lồng ghép với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án của các ngành, lĩnh vực phục vụ phát triển Kinh tế - Xã hội của xã.

- Triển khai, áp dụng bộ chỉ tiêu đo lường năng suất gắn với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại địa phương khi được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố áp dụng.

- Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu về năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để chia sẻ thông tin, dữ liệu về ứng dụng các tiên bộ công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất mới, tiên tiến, chuyên gia năng suất, năng suất quốc gia, năng suất doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Phát triển các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, đào tạo và các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất

2.1. Xây dựng, triển khai các nội dung nghiên cứu về năng suất

- Khảo sát, đánh giá các yếu tố tác động nâng cao năng suất; đề xuất các giải pháp nâng cao năng suất trong từng ngành, lĩnh vực cụ thể trên địa bàn để xác định các ngành, nhóm ngành ưu tiên thúc đẩy năng suất lao động của xã, gắn với phát triển kinh tế vùng và liên kết vùng.

- Khảo sát, tính toán chỉ tiêu năng suất các yếu tố tổng hợp TFP. Đánh giá mức độ tăng trưởng, các yếu tố tác động đến chỉ tiêu TFP; đề xuất các giải pháp để nâng cao năng suất của các ngành, lĩnh vực cụ thể của nền kinh tế, các giải pháp để tăng cường đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế GRDP của Tỉnh.

- Tổ chức triển khai, áp dụng hệ thống quản lý theo Bộ Tiêu chuẩn ISO 56000 về quản lý đổi mới sáng tạo, các mô hình, công cụ cải tiến năng suất trong lĩnh vực chuyên ngành (*năng suất dịch vụ công, năng suất xanh, năng suất bền vững*).

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; nghiên cứu, triển khai các mô hình cải tiến, chuyển đổi số để cải thiện năng suất ở khu vực công, trong các ngành, lĩnh vực.

2.2. Triển khai các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng suất

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực theo hướng đào tạo thực hành, mô phỏng về cải tiến năng suất.

- Tổ chức các chương trình, khóa đào tạo về các giải pháp nâng cao năng suất, chuyển đổi số, sản xuất thông minh, giao thông thông minh, nông thôn thông minh, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2.3. Nâng cao năng lực các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất

- Tổ chức hoạt động hợp tác, kết nối giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cung cấp giải pháp công nghệ, công nghệ thông tin tham gia vào các dự án điểm về cải tiến năng suất trong các ngành, lĩnh vực.

- Tăng cường năng lực của các tổ chức nghiên cứu về năng suất để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất thông qua các chương trình, dự án của Tổ chức Năng suất Châu Á (APO).

3. Đẩy mạnh việc áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ nâng cao năng suất trong doanh nghiệp

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất thông qua việc gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch, chương trình, đề án của các ngành, lĩnh vực đang triển khai trên địa bàn.

- Các chương trình, đề án khoa học và công nghệ, cụ thể: Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số; Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế...

4. Triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và hợp tác về năng suất

- Xây dựng chương trình truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về năng suất, cải tiến năng suất, các kinh nghiệm điển hình cải tiến năng suất. Tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có đóng góp đối với hoạt động năng suất, vào hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại các đơn vị xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các dự án hợp tác nghiên cứu về giải pháp nâng cao năng suất, đào tạo, tư vấn, quảng bá và phát triển chuyên gia năng suất với các tổ chức quốc tế (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Ngân hàng Thế Giới, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), Tổ chức năng suất châu Á (APO)...

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành; nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã triển khai Kế hoạch; chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch với các chương trình, đề án khoa học và công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện triển khai Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ kết quả triển khai thực hiện.

2. Phòng Kinh tế xã:

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chính sách, giới thiệu, hướng dẫn, đề cử doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia, triển khai nội dung Kế hoạch này.

- Chủ động nắm bắt nhu cầu, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan trên địa bàn xã đến tăng năng suất lao động, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, hỗ trợ.

- Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân xã phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra, quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Ban Nhân dân các thôn:

Tuyên truyền, nắm bắt nhu cầu, vướng mắc liên quan đến tăng năng suất lao động của người dân, các hợp tác xã trên địa bàn thôn để tổng hợp gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã) tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, hỗ trợ.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã Ngọc Bay đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn;
- Ban Nhân dân các thôn;
- Lưu: VT, UB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Việt

